TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP - THỦY SẢN

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1
Học kỳ 2 - Năm học 2016 - 2017

Học phần: Phân tích chuỗi giá trị
Số tín chỉ: 2
Nhóm/Lớp: DE15NN7721
CBGD: Phan Chí Hiếu

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 9/7/2017
Hình thức đánh giá: Tự luận
Phòng thi: 10B

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Ghi chú
1	164715041	Nguyễn Văn	An	20/11/1989	Nam	7,8	7,0	7,0	2	An	
2	164715042	Phạm Sang	Bâng	07/10/1991	Nam	8,5	8,0	8,0	2	Bâng	
3	164715043	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	19/02/1990	Nữ	8,3	8,5	8,0	2	Ngọc	
4	164715044	Nguyễn Thanh	Bình	12/03/1976	Nam	7,3	7,0	7,0	1	Thanh	
5	164715045	Nguyễn Văn	Bụp	11/11/1984	Nam	8,5	5,0	6,0	2		
6	164715046	Dương Thanh	Dân	18/03/1986	Nam	5,0	✓	✓	✓	✓	Cấm thi
7	164715047	Trần Đức	Duy	19/02/1993	Nam	✓	✓	✓	✓	✓	Cấm thi
8	164715048	Phạm Văn	Đạt	16/04/1991	Nam	7,5	7,0	7,0	2	Đạt	
9	164715049	Phạm Văn	Đến	07/12/1989	Nam	5,3	✓	✓	✓	✓	Cấm thi
10	164715050	Hồ Hữu	Điền	08/11/1984	Nam	7,3	8,0	8,0	2		
11	164715051	Trần Ngọc	Gấm	05/03/1988	Nam	8,0	9,0	9,0	2	Ngọc	
12	164715052	Đinh Thọ	Hoàng	/ /1980	Nam	✓	✓	✓	✓	✓	
13	164715053	Trần Thới	Hòa	29/02/1990	Nam	✓	✓	✓	✓	✓	
14	164715054	Lê Thị Mỹ	Liên	/ /1989	Nữ	7,0	8,0	8,0	2	Mỹ	
15	164715055	Nguyễn Thị Kim	Loan	11/01/1992	Nữ	8,18	8,0	8,0	1	Loan	
16	164715056	Võ Bá	Lượn	26/09/1988	Nam	✓	✓	✓	✓	✓	
17	164715057	Vi Thị Kim	Ngân	/ /1984	Nữ	8,0	8,0	8,0	2	Ngân	
18	164715058	Tống Phước	Nguyên	10/09/1986	Nam	8,0	8,5	8,0	2	Nguyên	
19	164715059	Phan Hồng Khôi	Nguyên	06/09/1984	Nam	9,0	7,0	8,0	1	Khôi	
20	164715060	Trương Song	Nhân	01/02/1989	Nam	6,5	✓	✓	✓	✓	Cấm thi
21	164715061	Phạm Thanh	Nhân	16/05/1990	Nam	8,5	6,5	7,0	1	Thanh	6,5

Tổng số sv, hs trên danh sách: 21
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 14
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 14
Tổng số tờ: 14

Điểm QT: 30 %; Điểm KT: 70 %

Trà Vinh, Ngày 12 tháng 5 năm 2017

Cán bộ coi thi 1: Đặng Danh Quyên

Cán bộ ghi điểm: Lê Hồng Nhựt

Cán bộ coi thi 2: Đinh Phương Thúy

Cán bộ kiểm tra: Phạm Thị Thúy

Ngày in : 05/07/2017 14:41

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP - THỦY SẢN

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2016 - 2017

Học phần: Phân tích chuỗi giá trị
Số tín chỉ: 2
Nhóm/Lớp: DE15NN7721
CBGD: Phan Chí Hiếu

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 9/7/2017
Hình thức đánh giá: Tự luận
Phòng thi: 11B

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Ghi chú
1	164715062	Thiều Minh	Nhựt	23/08/1985	Nam	7,5	6,5	7,0	02	Nhut	
2	164715063	Bùi Tấn	Quí	20/06/1995	Nam	8,0	6,0	7,0	1		
3	164715064	Nguyễn Minh	Quốc	19/09/1992	Nam	7,5	5,0	6,0	02		
4	164715065	Kiều	Quyên	26/03/1988	Nữ	8,5	7,5	8,0	02		
5	164715066	Huỳnh Thanh	Sang	03/08/1982	Nam	7,0	8,0	8,0	02		
6	164715067	Huỳnh Thiện	Tâm	/ /1978	Nam	V	V	V	V	V	Vắng
7	164715068	Đoàn Việt	Thanh	18/05/1983	Nam	8,3	8,0	8,0	01		
8	164715069	La Ngọc	Thanh	25/09/1987	Nam	8,5	8,0	8,0	02		
9	164715070	Đỗ Văn	Thiệt	19/10/1986	Nam	5,0	V	V	V	V	Cấm thi
10	164715071	Huỳnh Thị Ngọc	Thơ	01/11/1986	Nữ	8,0	9,0	9,0	02		
11	164715072	Trần Trung	Thuần	04/10/1980	Nam	5,0	V	V	V	V	Cấm thi
12	164715073	Trần Minh	Thuận	01/07/1991	Nam	V	V	V	V	V	Vắng
13	164715074	Trần Ngọc	Thuận	01/09/1981	Nam	8,5	8,5	9,0	02		
14	164715075	Hồ Minh	Trí	19/12/1989	Nam	8,0	5,5	6,0	02		
15	164715076	Lê Minh	Trung	24/07/1989	Nam	7,8	7,5	8,0	02		
16	164715077	Trịnh Thị Bé	Tư	27/10/1980	Nữ	9,0	8,5	9,0	02		
17	164715078	Huỳnh Văn	Việt	01/08/1988	Nam	V	V	V	V	V	Cấm thi
18	164715079	Trần Văn	Ý	28/10/1989	Nam	7,8	7,5	8,0	01		
19	164715080	Đỗ Thanh	Tuấn	22/02/1989	Nam	5,0	V	V	V	V	Cấm thi
20	164715081	Võ Thành	Quí	20/12/1983	Nam	5,3	V	V	V	V	Cấm thi

Tổng số sv, hs trên danh sách: 20
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 13
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 13
Tổng số tờ: 23

Điểm QT: 30 %; Điểm KT: 70 %

Trà Vinh, Ngày 12 tháng 9 năm 2017

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Văn Bình

Cán bộ ghi điểm: Lê Hồng Nhựt

Cán bộ coi thi 2: Ngô Thị Phương Trâm

Cán bộ kiểm tra: Phạm Thị Thúy